

Tài liệu

Một số loài cây thuốc nam dùng để trừ
sâu hại cây trồng, chữa bệnh cho vật nuôi

Người hướng dẫn: Thầy thuốc Hoàng Văn Tài
Xóm Voi xô – Hòa Thắng – Hữu lũng – Lạng Sơn.

Một số loài cây làm thuốc trừ sâu thảo mộc

- Dưới đây là một số loài cây dễ tìm, có tác dụng tiêu diệt sâu bọ: Bách bộ, hương bài, gừng trâu, cà độc dược.
- Các loài cây này có thể chế biến kết hợp với nhau, cũng có thể sử dụng độc lập (như đã hướng dẫn ở dưới đây).

Bách bộ

Tên khác: Dây đệt ác, dây ba mươi

Tên khoa học: *Stemona tuberosa* Lour

Bộ phận dùng: Củ

Cách dùng và công dụng:

-Làm thuốc phòng trừ sâu hại cây trồng; lấy củ đun kỹ, phun để phòng trừ sâu hại cây trồng

- Diệt cháy rận ở chó; lấy củ đun kỹ rồi tắm cho chó

Nhân giống: Bằng củ

Đặc điểm: Dây leo, dài 6 – 8m, lá mọc đối có cuống, hình trái tim. Cây có từ 10 đến 30 củ, màu trắng vàng, vị ngọt sau đắng

Phân bố:



Hương bài

Tên khác: Rẻ quạt, xường quạt, cát cánh lan,...

Tên khoa học: *Dianella ensifolia* DC
(*Dianella odorata* Lamk, *Dianella javanica* Kunth)

Bộ phận dùng: Rễ, lá

Cách dùng và công dụng:

- Phòng trừ sâu hại; dùng cả cây, nấu kỹ và phun lên cây trồng.

- Thuốc diệt ruồi; dùng cả cây đun thật đặc, trộn với đường/mật mía để làm thuốc diệt ruồi

- Đuổi muỗi; dùng rễ phơi khô rồi đốt để đuổi muỗi; chế biến thành hương

Nhân giống: Tách gốc

Đặc điểm: Cây thường mọc hoang ở nhiều vùng, có thể trồng trong bóng râm hoặc ngoài nắng.

Chú ý: Cây có độc, không dùng để uống



Găng trâu

Tên khác: Găng tu hú, mây pa nghiêng

Tên khoa học: *Randia dumetorum* Benth

Bộ phận dùng: Quả

Cách dùng và công dụng:

- Phòng trừ sâu hại cây trồng; đập dập, khuấy kỹ vào nước sau đó phun cho cây trồng.

- Tác dụng khác; dùng để giặt quần áo, đặc biệt phù hợp với tơ lụa.

Nhân giống: Bằng hạt

Đặc điểm: cây nhỏ rất nhiều cành, trên cành rất nhiều gai dài 5-15mm, Lá cứng hình bầu dục ở đầu, dài 2.5-7cm, rộng 1.5-3cm, Quả mọng màu vàng nhạt, hình cầu hay hình trứng, đường kính 2.5-5cm, nhẵn, trên đầu có lá đài tồn tại

Phân bố: Phân bố phổ biến, thường dùng làm hàng rào

<http://www.yduoctinhhoa.com/kien-thuc-y-hoc/chi-tiet/4166-gang-trau.htm>



Cây cà độc dược

Tên khác: Mạn đà la

Tên khoa học: *Datura metel* L

Bộ phận dùng: Lá (có thể dùng cả hoa, hạt và rễ vì trong đó đều có chất độc)

Cách dùng và công dụng:

- Phòng trừ sâu hại: Dùng lá và các bộ phận khác, giã nhỏ hòa với nước và phun lên cây trồng

Nhân giống: Hạt

Đặc điểm: Có hai loại cây 1) hoa trắng, thân xanh, cành xanh 2) cà độc dược hoa tím, cành và thân tím. Đều là những loại cỏ nhỏ, cao 1 – 2 m. Lá mọc cách, nhưng gần đầu cành trông như mọc đối hoặc mọc vòng. Quả hình cầu, có gai; hạt rất nhiều, hình trứng, dẹt, màu vàng đen.

Phân bố: Thường mọc ở vùng đất hoang, đất mùn, hơi ẩm.

Chú ý: Cà độc dược là thuốc độc bảng A



Một số cây thuốc nam chữa bệnh cho vật nuôi

- Nhóm cây chữa lở mồm long móng bao gồm: Rẻ quạt, thủy xương bồ, bò rác; các cây này kết hợp với nhau để chữa lở mồm long móng là tốt nhất, tuy nhiên chúng cũng có thể được sử dụng độc lập.
- Cây lười hổ được biết đến như là một cây có khả năng chữa bại liệt ở trâu bò.

Rẻ quạt

Tên khác: Xạ can

Tên khoa học: *Belamcanda sinensis* (L) DC

Bộ phận dùng: Cả cây

Cách dùng và công dụng:

-Chữa bệnh lở mồm long móng ở trâu bò; đun nước đặc rửa vào kẽ chân, cho trâu bò uống nước, bã gói vào dẻ và rửa vào chân răng của trâu bò.

- Tác dụng khác: Chữa viêm họng bằng cách dùng lá nhai, ngâm nước (không ngâm quá lâu)

Nhân giống: Tách cây

Đặc điểm: Cây cao khoảng 0,5 - 1m, mọc thành từng khóm. Bộ phận chính được dùng làm thuốc là thân rễ (thường được gọi là củ)

Phân bố: Ưa khô, đặc biệt thích nghi ở vùng Savan.

<http://thuocdongduoc.vn/tin-tuc-su-kien/su-dung-thuoc/502-re-quat-chua-viem-hong.html>



Thủy xương bò

Tên khác:

Tên khoa học: Rhizoma Acori

Bộ phận dùng: Cả cây

Cách dùng và công dụng:

-Chữa lở mồm long móng cho trâu bò: Lấy cây đun nước đặc rửa vào kẽ chân, cho trâu bò uống nước, bã gói vào dẻ và rửa vào chân răng của trâu bò.

- Tác dụng khác:

+ Chữa viêm họng, viêm chân răng, nhiệt miệng cho người (cắt 1 mẫu thân cây bằng ngón tay, giã nhỏ cho nước sôi vào rồi ngâm hoặc uống).

+ Xông để chữa cảm cúm, cảm lạnh, đau đầu, trúng nước.

Nhân giống: Tách cây, thân ngầm

Đặc điểm:

<http://tuelinh.vn/xuong-bo-1479>

Phân bố:



Bò rác

Tên khác: Mả nưa (tiếng Tày)

Tên khoa học:

Bộ phận dùng: Lá, thân cây

Cách dùng và công dụng:

- Chữa bệnh lở mồm long móng ở trâu bò; đun nước đặc rửa vào kẽ chân, cho trâu bò uống nước, bã gói vào dẻ và rửa vào chân răng của trâu bò.

- Tác dụng khác: Tắm cho trẻ con, người xanh sao ốm yếu; phòng mụn nhọt

Nhân giống:

Đặc điểm:

Phân bố:



Cây lười hổ

Tên khác:

Tên khoa học:

Bộ phận dùng:

Cách dùng và công dụng:

- Chữa bại liệt cho trâu bò: Dùng lá, đập nhỏ cho lên bếp đun nóng, cho rượu vào, chà vào lưng, tứ chi, cổ; ngày chà 3 lần.

Nhân giống: Cắt lá, vùi xuống đất ẩm; tách cây

Đặc điểm: Cây có hình lười hổ với viền lá màu vàng.

Phân bố: Phù hợp ở những vùng khô hạn, thường dùng trong cảnh quan

